

BỘ TÀI CHÍNHSố: **5538** /BTC-ĐT

V/v hướng dẫn thực hiện
Thông tư số 117/2008/TT-
BTC của Bộ Tài chính.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **16** tháng 4 năm 2009

Kính gửi: - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong thời gian qua, Bộ Tài chính nhận được nhiều ý kiến của các Bộ, địa phương đề nghị hướng dẫn một số nội dung của Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án đầu tư của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước số 117/2008/TT-BTC ngày 05/12/2008 của Bộ Tài chính. Để thuận tiện trong việc hướng dẫn các chủ đầu tư, ban quản lý dự án triển khai thực hiện; Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm cụ thể như sau:

1. Tại Điểm 1(1.5.3) phần II Thông tư số 117/2008/TT-BTC quy định: “Đối với Phụ cấp kiêm nhiệm quản lý dự án: căn cứ mức độ thời gian tham gia quản lý dự án của từng cán bộ và nguồn chi phí quản lý dự án cụ thể để tính tỷ lệ % được hưởng cho những người trực tiếp thực hiện các công việc thuộc quản lý dự án nhưng không hưởng lương từ dự án, bao gồm cả cán bộ BQLDA và cán bộ thuộc chủ đầu tư. Mức chi phụ cấp kiêm nhiệm quản lý dự án một tháng cho một cá nhân tối đa bằng 50% tiền lương và phụ cấp lương một tháng của cá nhân đó (kể cả trường hợp kiêm nhiệm quản lý nhiều dự án)”.

Trường hợp một cán bộ kiêm nhiệm quản lý nhiều dự án, cán bộ đó có thể được tính Phụ cấp kiêm nhiệm quản lý dự án ở một dự án hoặc ở nhiều dự án, nhưng tổng phụ cấp quản lý dự án một tháng người đó được hưởng của tất cả các dự án cộng lại không được vượt quá 50% lương và phụ cấp lương một tháng của cán bộ đó.

2. Tại Điểm 1(1.5.4) phần II Thông tư số 117/2008/TT-BTC quy định: “Chi tiền thưởng: thưởng thường xuyên, thưởng đột xuất (nếu có) và các chi phí liên quan đến khen thưởng theo quy định hiện hành đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”.

Mức chi tiền thưởng cho cá nhân, tập thể theo quy định hiện hành (hiện nay thực hiện theo quy định từ Điều 69 đến Điều 74 thuộc Mục 3, Chương V, Nghị định 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Mức trích lập dự toán chi tiền thưởng hiện nay tối đa bằng 15% tổng quỹ tiền lương theo ngạch bậc của số cán bộ, công nhân, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm

theo quy định tại Tiết a Điểm 1 Phần II của Thông tư số 73/2006/TT-BTC ngày 15/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ).

3. Tại Điểm 2 (2.1) phần II Thông tư số 117/2008/TT-BTC quy định: “2.1. Chủ đầu tư thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án. Trường hợp BQLDA thực hiện quản lý dự án cho nhiều chủ đầu tư thì chủ đầu tư trực tiếp của BQLDA này thực hiện thẩm định và phê duyệt. Trường hợp chủ đầu tư được giao quản lý từ 05 dự án trở lên thì chủ đầu tư báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp về định mức và tổng mức chi phí quản lý dự án của chủ đầu tư, BQLDA; sau khi có văn bản của cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp về định mức và tổng mức chi phí quản lý dự án, chủ đầu tư thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án”.

- Trường hợp BQLDA thực hiện quản lý dự án cho nhiều chủ đầu tư: BQLDA thuộc quyền quản lý của chủ đầu tư nào thì chủ đầu tư đó thực hiện thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án của BQLDA. Các chủ đầu tư khác thanh toán chi phí quản lý dự án cho BQLDA theo tỷ lệ % hoặc theo hợp đồng do hai bên thoả thuận, không phải lập và duyệt dự toán chi phí quản lý dự án phân giao BQLDA thực hiện.

- Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp của chủ đầu tư là cơ quan có thẩm quyền quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước hàng năm cho chủ đầu tư. Trường hợp chủ đầu tư đồng thời là cơ quan có thẩm quyền giao kế hoạch vốn đầu tư (cơ quan Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện) thì chủ đầu tư trực tiếp phê duyệt, không phải báo cáo cấp trên. Trường hợp BQLDA trực thuộc chủ đầu tư quản lý từ 05 dự án trở lên, nhưng BQLDA được giao quản lý ít hơn 05 dự án thì chủ đầu tư trực tiếp phê duyệt, không phải báo cáo cấp trên trước khi phê duyệt.

- Văn bản của cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp về định mức và tổng mức chi phí quản lý dự án là công văn thông báo số kiểm tra về các số liệu sau đây: Định mức trích theo Mẫu số 01/DT-QLDA; tổng nguồn kinh phí được sử dụng trong năm gồm cả dự phòng, mức chi tiền lương, tiền công, mức chi mua sắm tài sản theo Mẫu số 04A/DT-QLDA. Số kiểm tra nêu trên là mức tối đa làm cơ sở để chủ đầu tư phê duyệt dự toán.

4. Thẩm quyền phê duyệt quyết toán chi phí quản lý dự án hàng năm của chủ đầu tư và BQLDA thuộc cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp của chủ đầu tư theo quy định tại Thông tư hướng dẫn lập, thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm (hiện nay thực hiện theo Thông tư số 53/2005/TT-BTC ngày 23/6/2005 của Bộ Tài chính) và các văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc thay thế (nếu có). Trường hợp chủ đầu tư là cơ quan Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan

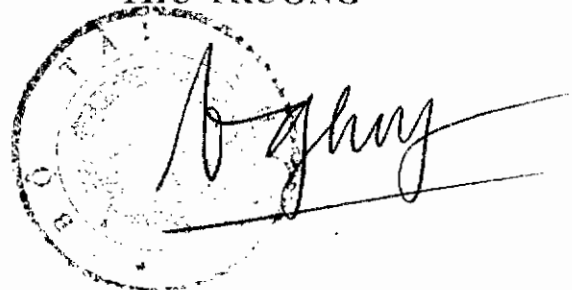
thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thì chủ đầu tư trực tiếp phê duyệt.

Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ hướng dẫn trên để hướng dẫn các chủ đầu tư, BQLDA triển khai thực hiện ./✶

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Kế hoạch – Tài chính;
- Lưu : VT, Vụ ĐT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Công Nghiệp

www.LuatVietnam.vn